

KẾ HOẠCH**Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp
nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo**

Thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị; Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị; Kết luận số 12-KL/TW ngày 22/3/2017 của Bộ Chính trị về sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về công tác cán bộ; Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 24/02/2017 của Ban Tổ chức Trung ương về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW; Công văn số 999-CV/BTCTW ngày 29/6/2016 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ; Nghị định số: 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Thủ Tướng Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo như sau:

I. YÊU CẦU CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ**1. Mục đích, yêu cầu**

- Tạo sự chủ động và sớm phát hiện nguồn cán bộ trẻ có đức, có tài, có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và thực tế đội ngũ cán bộ của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; phải gắn với các khâu khác trong công tác cán bộ, bảo đảm sự liên thông quy hoạch của cả đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị của tỉnh.

- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải được xây dựng trên cơ sở quy hoạch cấp ủy đảng các cấp, lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch ở cấp trên, bảo đảm sự liên thông, gắn kết giữa quy hoạch của các địa phương, cơ quan, đơn vị; giữa quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể, quy hoạch cấp ủy của các đảng bộ trực thuộc với quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, Trưởng, phó Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Đánh giá đúng cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

2.1. Nội dung đánh giá

Căn cứ để lựa chọn, giới thiệu cán bộ đưa vào quy hoạch là tiêu chuẩn chức danh cán bộ, bao gồm tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII), Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị và Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định số 213-QĐ/TU ngày 04/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đánh giá cán bộ đưa vào quy hoạch phải thực hiện theo Quy chế đánh giá cán bộ, công chức ban hành kèm theo Quyết định số 286-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Bộ Chính trị theo các nội dung cơ bản sau:

- *Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống*: thể hiện ở nhận thức, tư tưởng chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối và quy chế, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác; tinh thần học tập nâng cao trình độ; tính trung thực, công bằng, khách quan, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác; việc chấp hành chính sách, pháp luật của vợ, chồng, con; mối quan hệ với nhân dân...

- *Năng lực thực tiễn*: thể hiện ở kết quả, hiệu quả công tác; tính chủ động sáng tạo; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ cán bộ; năng lực điều hành, tổ chức thực hiện; khả năng dự báo tình hình, xử lý những tình huống phức tạp phát sinh trong ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị công tác.

- *Uy tín*: thể hiện thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm hằng năm và kết quả đánh giá cán bộ.

- *Sức khỏe*: đảm bảo sức khỏe để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh quy hoạch.

- *Chiều hướng, triển vọng phát triển*: khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi được bố trí vào chức vụ cao hơn.

2.2. Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

- Người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ.

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ sở nơi cán bộ công tác đánh giá sau khi đã tham khảo ý kiến của cấp ủy nơi cán bộ cư trú về bản thân và gia đình cán bộ.

- Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ (ban thường vụ cấp ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; cấp ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn vị) xem xét đánh giá, kết luận.

Kết luận về đánh giá cán bộ được thể hiện bằng văn bản, công khai trong tập thể ban thường vụ; ban cán sự đảng, đảng đoàn; cấp ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ quyết định hình thức công khai đánh giá đối với cán bộ.

Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm (không quá 6 tháng tới thời điểm xem xét) được sử dụng cho việc lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch; trường hợp cán bộ có vấn đề mới phát sinh thì đánh giá, kết luận bổ sung.

Lưu ý: Cấp có thẩm quyền chưa phê duyệt hoặc xác nhận quy hoạch cán bộ của cấp dưới, nếu cấp dưới chưa đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch. Ban tổ chức cấp ủy các cấp phối hợp với ủy ban kiểm tra cùng cấp thẩm định, tham mưu cho ban thường vụ cấp ủy kết luận về tiêu chuẩn cán bộ đảm bảo theo đúng quy định trước khi báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2.3. Quy trình đánh giá cán bộ

- Cán bộ được quy hoạch phải làm bản tự đánh giá (*sau khi thực hiện Bước 1: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để giới thiệu nguồn quy hoạch cán bộ*).

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ sở nơi cán bộ công tác đánh giá, kết hợp lấy ý kiến đánh giá của cấp ủy địa phương nơi cán bộ cư trú.

- Tập thể lãnh đạo và cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch đánh giá cán bộ, cụ thể như sau:

a. Đối với cấp tỉnh:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá cán bộ quy hoạch các chức danh: Bí thư, phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh; Trưởng, phó đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho các tổ chức đảng, cơ quan sau đánh giá cán bộ (*ngoài những chức danh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá*):

+ Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đánh giá cán bộ quy hoạch các chức danh: Chánh, phó Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng, phó các sở, ban, ngành khối nhà nước; Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên các công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (xếp hạng I).

+ Đảng đoàn HĐND tỉnh đánh giá cán bộ quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó các Ban; chánh, phó Văn phòng HĐND tỉnh.

+ Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đánh giá cán bộ quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.

+ Tập thể lãnh đạo và cấp ủy các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác đánh giá (*sau khi đã tham khảo ý kiến của chi ủy nơi cán bộ cư trú về bản thân và gia đình cán bộ*) cán bộ quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc theo phân cấp quản lý cán bộ.

+ Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy đánh giá cán bộ quy hoạch các chức danh: Bí thư, phó Bí thư; Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT huyện ủy, thành ủy; Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố; Trưởng, phó các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội huyện, thành phố.

+ Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đánh giá cán bộ quy hoạch các chức danh: Bí thư, phó Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên UBKT Đảng ủy.

+ Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá cán bộ quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó các ban của Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên UBKT Tỉnh ủy; các chức danh hiệp y quy hoạch cán bộ của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

b. Đối với các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh:

Vận dụng quy định đánh giá cán bộ đưa vào quy hoạch như của cấp tỉnh để triển khai thực hiện ở cấp mình và cấp cơ sở cho phù hợp.

Lưu ý:

- Kết quả đánh giá được thông báo công khai trong tập thể ban thường vụ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị; thông báo cho cán bộ biết và được lưu vào hồ sơ quy hoạch cán bộ.

- Khi xem xét, bổ sung quy hoạch cán bộ, có thể sử dụng kết quả đánh giá cán bộ hằng năm, đánh giá thêm về chiều hướng, triển vọng phát triển và cập nhật những nội dung mới có liên quan đến cán bộ.

3. Quy hoạch cán bộ phải đảm bảo phương châm "Mở" và "Động"

- *Quy hoạch "Mở"*: được hiểu là một chức danh cần quy hoạch một số người và một người có thể quy hoạch vào một số chức danh; giới thiệu cán bộ vào quy hoạch không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị; không chỉ đưa vào quy hoạch những cán bộ tại chỗ mà cần xem xét, đưa vào quy hoạch cả các đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng đảm nhiệm chức danh quy hoạch ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

Đối với cán bộ có trong quy hoạch ở nơi khác được đề xuất, giới thiệu vào quy hoạch của địa phương, cơ quan, đơn vị mình thì cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ (*ban tổ chức cấp ủy; phòng, ban, bộ phận tổ chức cán bộ*) cần liên hệ với cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác để thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đưa vào quy hoạch, thông báo cho địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và cá nhân cán bộ đó biết, không tổ chức lấy phiếu giới thiệu đối với nhân sự đó (*cả nơi cán bộ đang công tác và nơi đưa cán bộ vào quy hoạch*).

Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cán bộ có trách nhiệm bổ sung nhân sự từ nơi khác vào quy hoạch của cấp dưới.

- *Quy hoạch "Động"*: là quy hoạch được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của cán bộ; kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không có triển vọng phát triển hoặc uy tín thấp qua đánh giá và lấy phiếu tín nhiệm hằng năm; bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng phát triển.

4. Quy hoạch đối với cán bộ đương chức

Thực hiện chủ trương quy hoạch cán bộ lên chức vụ cao hơn, không quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm khi xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025 và các nhiệm kỳ tiếp theo, cũng như khi rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại. Các đồng chí đương nhiệm, về nguyên tắc đã phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ đang đảm nhiệm, nếu có triển vọng phát triển thì đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn; nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện tiếp tục bổ nhiệm lại, tái cử thì là nguồn đương nhiên để xem xét khi tiến hành làm công tác nhân sự của khóa mới.

Đối với cán bộ đảm nhiệm chức danh có quy định một người không giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp, cần xem xét đưa vào quy hoạch chức vụ khác hoặc bố trí giữ chức vụ đó ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác.

5. Về tiêu chuẩn chính trị, trình độ đào tạo, số lượng, cơ cấu và độ tuổi

Quy hoạch cán bộ phải đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị, trình độ đào tạo, số lượng, cơ cấu và độ tuổi theo quy định. Cấp có thẩm quyền chỉ phê duyệt quy hoạch khi đáp ứng được các yêu cầu sau:

5.1. Về tiêu chuẩn chính trị

Cán bộ đưa vào quy hoạch phải có lý lịch rõ ràng, đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Những trường hợp có vấn đề cần xem xét về chính trị (lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay) của gia đình hoặc bản thân thì phải được cấp ủy có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận, nếu không vi phạm mới được đưa vào quy hoạch; những trường hợp chưa được cấp ủy có thẩm quyền kết luận, không đưa vào quy hoạch.

5.2. Về trình độ đào tạo

- Cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý từ phó trưởng phòng (và tương đương) cấp huyện trở lên phải đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ theo Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định 213-QĐ/TU).

- Đối với cán bộ dưới 45 tuổi (tính đến năm 2020) thuộc diện quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy trở lên; những trường hợp vì lý do khách quan chưa đạt chuẩn về trình độ luận chính trị, quản lý nhà nước, có triển vọng phát triển tốt, tín nhiệm cao vẫn có thể đưa vào quy hoạch và sau đó đào tạo lý luận chính trị, quản lý nhà nước trước khi đề bạt, bổ nhiệm.

- Riêng đối với những cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ cần quan tâm, xem xét vận dụng một cách thích hợp.

5.3. Về số lượng nguồn đưa vào quy hoạch

- Đối với quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy các cấp (cả nguồn cán bộ đương chức và nguồn mới giới thiệu) cần đảm bảo nguồn quy hoạch có số lượng từ 1,5 - 2 lần so với số lượng cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đương nhiệm.

- Đối với các chức danh chủ chốt các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thành phố, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: quy hoạch chức danh cấp trưởng tối thiểu phải quy hoạch 02 - 03 người vào 01 chức danh, không quy hoạch 01 người cho 01 chức danh; quy hoạch chức danh cấp phó có số lượng từ 1,5 - 2 lần so với số lượng cấp phó theo quy định (kể cả số cán bộ đương nhiệm đủ điều kiện tái cử, bổ nhiệm lại và quy hoạch mới).

- Không quy hoạch 01 người vào quá 03 chức danh; không quy hoạch 01 chức danh quá 04 người.

5.4. Về cơ cấu

- Tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch: Bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch không dưới 20% so với danh sách quy hoạch (đối với một số ngành đặc thù, tỷ lệ nữ có thể từ 10% đến 15%). Đồng thời, thực hiện chủ trương: cấp huyện và tương

đương trở lên nhất thiết phải có cán bộ nữ trong cơ cấu lãnh đạo (*ban thường vụ cấp ủy, thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố; lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh...*).

- Cơ cấu cán bộ dân tộc thiểu số: ở những địa phương, đơn vị có đông đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo cơ cấu cán bộ dân tộc thiểu số ít nhất 10% so với danh sách quy hoạch.

- Cơ cấu ngành nghề: theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đặc điểm của từng địa phương.

5.5. Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch

- Yêu cầu về độ tuổi ghi trong Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị xuất phát từ yêu cầu trẻ hóa đội ngũ cán bộ (*mỗi nhiệm kỳ đổi mới không dưới 1/3 tổng số ủy viên ban chấp hành*), cần đưa vào quy hoạch những đồng chí trẻ tuổi, có triển vọng phát triển để có quỹ thời gian cho việc đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và rèn luyện thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới, để đến khi bố trí cán bộ vào chức danh được quy hoạch phải bảo đảm những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy (*ban chấp hành các đoàn thể tỉnh*) hoặc lần đầu bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý phải đủ tuổi công tác từ hai nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn một nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ là 05 năm).

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp (*đối với quy hoạch cấp tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 là tháng 9/2020; cấp huyện và tương đương trước 02 tháng so với cấp tỉnh; cấp xã trước 02 tháng so với cấp huyện*); đối với quy hoạch các chức danh lãnh đạo chính quyền tính theo thời điểm bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp (*đối với nhiệm kỳ 2021 - 2026 là tháng 5/2021*), cụ thể:

+ Đối với nhiệm kỳ cấp ủy 2020 - 2025: *Cấp tỉnh*: nam sinh từ tháng 9/1965, nữ sinh từ 9/1970 trở lại đây. *Cấp huyện và tương đương*: nam sinh từ tháng 7/1965, nữ sinh từ 7/1970 trở lại đây. *Cấp xã và tương đương*: nam sinh từ tháng 5/1965; nữ sinh từ 5/1970 trở lại đây.

+ Đối với nhiệm kỳ HĐND, UBND 2021 - 2026: thì nam sinh từ tháng 5/1966, nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây.

Khi xây dựng quy hoạch lần đầu hoặc rà soát, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ cấp ủy căn cứ vào hướng dẫn về độ tuổi nêu trên để xem xét, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch. Khi tiến hành đại hội đảng bộ, bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp, căn cứ vào quy định cụ thể về độ tuổi cán bộ tham gia ứng cử của Bộ Chính trị. Những đồng chí đã có trong quy hoạch nhưng không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu vào chức danh quy hoạch, cần đưa ra khỏi quy hoạch.

- Về cơ cấu 3 độ tuổi: Thực hiện nghiêm cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch cấp ủy và lãnh đạo, quản lý các cấp theo Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị. Theo đó, Đề án quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy; ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp phải đảm bảo cơ cấu 3 độ tuổi; dẫn cách giữa các độ tuổi là 5 năm, cụ thể:

+ *Đối với cấp tỉnh*: tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi*): không dưới 15%; từ 40 đến 50 tuổi: khoảng 55 - 65%; trên 50 tuổi: khoảng 20 - 30%.

+ *Đối với cấp huyện*: tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 35 tuổi*): từ 15 - 20%; 35 đến 45 tuổi: tỷ lệ 45 - 55%; còn lại trên 45 tuổi.

+ *Đối với cấp xã*: tỷ lệ cán bộ trẻ (*dưới 30 tuổi*): ít nhất là 20%; 30 đến 40 tuổi: tỷ lệ 45 - 55%; còn lại trên 40 tuổi.

Để đảm bảo cơ cấu 3 độ tuổi trong quy hoạch, định hướng về đối tượng giới thiệu vào quy hoạch ban chấp hành đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nhiệm kỳ tiếp theo như sau:

a. Ở cấp tỉnh:

- **Đối tượng 1:** Cấp trưởng (*nếu chưa tham gia cấp ủy tỉnh*), cấp phó các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; bí thư (*nếu chưa tham gia cấp ủy tỉnh*), phó bí thư huyện ủy, thành ủy và tương đương thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; bí thư huyện ủy, thành ủy và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo. Khi được bố trí vào chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên.

- **Đối tượng 2:** Ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thành ủy và tương đương; Phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố; Trưởng phòng của sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp tỉnh; Bí thư huyện ủy, thành ủy và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; khi được bố trí vào chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên.

- **Đối tượng 3:** Cán bộ có phẩm chất, năng lực, có thành tích công tác nổi trội, qua thực tiễn công tác thể hiện có năng lực lãnh đạo, quản lý; là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số, trí thức, nhà khoa học ngành mũi nhọn, cán bộ xuất thân từ công nhân, nông dân, trí thức yêu nước, gia đình có truyền thống cách mạng...

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Bí thư, phó bí thư huyện ủy, thành ủy và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025 hoặc những năm tiếp theo; là ủy viên cấp ủy, tổ chức đảng ở cấp mình công tác, có độ tuổi từ 40 trở xuống đối với cả nam và nữ.

b. Ở cấp huyện, thành phố và tương đương:

- **Đối tượng 1:** Cấp trưởng (*nếu chưa tham gia cấp ủy*), cấp phó các ban, phòng, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; Bí thư (*nếu chưa tham gia cấp ủy*), phó Bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, thành ủy và tương đương quản lý.

Các đồng chí này được quy hoạch vào chức vụ người đứng đầu, các ban, phòng, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025 hoặc các nhiệm kỳ tiếp theo; khi được bố trí vào chức danh quy hoạch còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên.